

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý khai thác, ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 14/2009/NĐ-CP ngày 13/02/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04/5/2005 về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 53/2012/NĐ-CP ngày 20/6/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về lĩnh vực thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 85/2008/QĐ-BNN ngày 06 tháng 8 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chế quản lý sản xuất, kinh doanh giống thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 06/2010/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thủy sản, sản phẩm thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 89/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Danh mục khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trong năm;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 247/TTr-SNN ngày 14/8/2012 và Báo cáo thẩm định số 176/BC-STP ngày 09/8/2012 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý khai thác, ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02/2007/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định về quản lý, khai thác, bảo vệ nguồn lợi giống thủy sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cục kiểm tra VB QPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, TP Cà Mau;
- Báo, Đài, Cổng TTĐT tỉnh (đăng, phát nội dung);
- LĐVP UBND tỉnh (L);
- CV: NN, TS;
- Lưu: VT, Luan 47/8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Dũng

QUY ĐỊNH

Về quản lý khai thác, ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh Cà Mau

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 17/2012/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy định này quy định về quản lý khai thác, ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên; trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc quản lý, khai thác, ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

b) Không áp dụng Quy định này đối với việc ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản nhân tạo.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về bảo vệ, khai thác giống thủy sản và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai thác, ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Những hành vi bị cấm

1. Khai thác giống thủy sản trái phép dưới mọi hình thức;
2. Khai thác trong khu vực cấm, trong thời gian cấm và các loài bị cấm khai thác;
3. Khai thác các loài giống thủy sản nhỏ hơn kích thước, trọng lượng quy định;
4. Khai thác gây mất an ninh trật tự, gây ô nhiễm môi trường; phương pháp, ngư cụ khai thác không đúng quy định;
5. Khai thác, mua bán giống thủy sản dùng để làm thực phẩm;
6. Mua bán, vận chuyển, ương nuôi giống thủy sản từ các hành vi khai thác vi phạm những quy định cấm.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Nguồn lợi giống thủy sản tự nhiên: là động vật thủy sản trong tự nhiên còn non và đàn thủy sản mang trứng, tinh trùng, phôi và ấu trùng tập trung tới bãi đẻ, cửa sông, vùng ven biển và các vùng nước tự nhiên khác trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Khai thác giống thủy sản tự nhiên: là việc khai thác nguồn lợi giống thủy sản ở các khu vực bãi triều ven sông, rạch, vùng cửa sông, ven biển, trên biển và các ao, hồ, kênh, rạch, đồng ruộng và các vùng nước tự nhiên khác.

3. Khai thác giống thủy sản bằng phương pháp thủ công: là dùng tay hoặc rổ, vợt, các dụng cụ thô sơ khác để bắt giống thủy sản (bằng sức người).

4. Khai thác giống thủy sản bằng phương tiện: là sử dụng phương tiện thủy có lắp động cơ hoặc không có lắp động cơ kết hợp với các loại ngư cụ để bắt giống thủy sản.

5. Sản xuất, kinh doanh giống thủy sản: là các hoạt động nhân giống, ương nuôi, thuần dưỡng, mua bán, vận chuyển giống thủy sản.

6. Ương nuôi giống thủy sản tự nhiên: là việc ương, dưỡng, thuần hóa giống thủy sản tự nhiên trong ao, hồ đạt kích cỡ, tiêu chuẩn theo qui định để đưa vào thả nuôi hoặc cung cấp cho thị trường.

Điều 4. Khu vực cấm, thời gian cấm khai thác giống thủy sản

1. Cấm khai thác không thời hạn đối với khu vực Bảo tồn biển thuộc Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau.

2. Cấm khai thác theo thời gian và địa điểm quy định tại Thông tư số 89/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trong năm.

3. Trường hợp cần khai thác phục vụ nghiên cứu khoa học, bảo tồn giống, theo dõi diễn biến nguồn lợi ở các khu vực cấm và trong thời gian cấm, phải được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép.

Chương II QUẢN LÝ KHAI THÁC, ƯƠNG NUÔI, MUA BÁN, VẬN CHUYỂN GIỐNG THỦY SẢN TỰ NHIÊN

Điều 5. Quản lý khai thác giống thủy sản

1. Điều kiện trong khai thác giống thủy sản:

a) Người được tham gia khai thác giống thủy sản: là thành viên của các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Chi hội thủy sản (tổ chức quản lý cộng đồng nghề cá) tại các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

b) Không được khai thác các loài, giống thủy sản tự nhiên có kích thước, trọng lượng nhỏ hơn kích thước, trọng lượng tối thiểu quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Quy định này.

c) Trong trường hợp để phục vụ nghiên cứu khoa học, khảo nghiệm, di dời, bảo vệ bãi giống, thì chỉ được khai thác giống thủy sản có kích thước, trọng lượng nhỏ hơn quy định khi có quyết định cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Tổ chức, cá nhân tham gia khai thác giống thủy sản phải chấp hành nghiêm quy định về bảo vệ môi trường, không xả thải chất độc hại gây ô nhiễm môi trường nơi khai thác.

2. Giống thủy sản trong tự nhiên chỉ cho phép khai thác bằng phương pháp thủ công. Trường hợp khai thác phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, di dời bảo vệ bãi giống theo sự chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền, được phép sử dụng phương tiện kết hợp với các loại ngư cụ để khai thác.

3. Chỉ được khai thác trong khu vực quy hoạch cho phép khai thác giống thủy sản.

4. Sử dụng phương pháp và dụng cụ phù hợp để bảo quản giống sau khai thác. Đảm bảo thời gian lưu giữ nguồn giống trong quá trình khai thác và vận chuyển từ nơi khai thác đến nơi ương, nuôi ngắn nhất, tạo môi trường lưu giữ giống tương tự như môi trường đang sinh sống của nguồn giống thủy sản tự nhiên.

Điều 6. Ương nuôi giống thủy sản

1. Tổ chức, cá nhân hoạt động ương nuôi giống thủy sản (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân ương nuôi phục vụ nuôi trồng của cá nhân, hộ gia đình mình hoặc làm dịch vụ giống thủy sản cho các cơ sở có chức năng sản xuất, cung cấp giống thủy sản) phải đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 3 của Quy chế quản lý sản xuất, kinh doanh giống thủy sản ban hành kèm theo Quyết định số 85/2008/QĐ-BNN ngày 06/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Quy mô, cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01-81:2011/BNNPTNT.

2. Giống thủy sản sau khi ương nuôi xuất bán để nuôi thương phẩm, phải được kiểm dịch và cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 6 và Điều 8 của Quy chế quản lý sản xuất, kinh doanh giống thủy sản ban hành kèm theo Quyết định số 85/2008/QĐ-BNN ngày 06/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Người phụ trách kỹ thuật của cơ sở ương nuôi giống tập trung phải có chứng chỉ tập huấn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản.

Điều 7. Mua bán, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên

1. Tổ chức, cá nhân hoạt động mua bán, vận chuyển giống thủy sản phải có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh giống thủy sản do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp (trừ trường hợp hộ gia đình mua bán, vận chuyển giống thủy sản phục vụ nuôi trồng của hộ gia đình, hoặc vận chuyển giống thủy sản tự nhiên khai thác hợp pháp đến các cơ sở được phép sản xuất, kinh doanh giống thủy sản).

2. Giống thủy sản mua bán, vận chuyển phải có nguồn gốc khai thác hợp pháp, được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi khai thác giống xác nhận.

3. Phải có giấy chứng nhận kiểm dịch lô giống đạt chất lượng, đảm bảo các điều kiện kỹ thuật theo quy định của pháp luật.

4. Phương tiện vận chuyển giống thủy sản phải có đủ các loại giấy tờ và trang bị an toàn; người điều khiển phương tiện phải đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật.

5. Tổ chức, cá nhân mua bán, vận chuyển giống thủy sản phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Xác nhận nguồn gốc giống thủy sản

1. Tổ chức, cá nhân khi vận chuyển, mua bán giống thủy sản khai thác từ tự nhiên phải có Giấy đề nghị (theo mẫu quy định tại Phụ lục 2), có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian 01 ngày (24 giờ) kể từ khi nhận Giấy đề nghị, phải xem xét, xác nhận hoặc không xác nhận nguồn gốc giống thủy sản. Trong trường hợp không xác nhận, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Chương III

CẤP GIẤY PHÉP KHAI THÁC, KIỂM DỊCH VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH GIỐNG THỦY SẢN

Điều 9. Cấp Giấy phép khai thác

1. Trường hợp khai thác giống thủy sản có sử dụng phương tiện trọng tải từ 0,5 tấn trở lên phải có Giấy phép khai thác của cơ quan có thẩm quyền. Các trường hợp khai thác giống thủy sản bằng phương pháp thủ công, khai thác có sử dụng phương tiện trọng tải nhỏ hơn 0,5 tấn thì không phải có giấy phép khai thác.

2. Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản là cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác giống thủy sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

3. Mẫu Giấy phép khai thác quy định tại Phụ lục 12 ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12/2010 của Chính phủ.

4. Trình tự, thủ tục hồ sơ cấp Giấy phép khai thác giống thủy sản thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04/5/2005 của Chính phủ về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản; khoản 1, 2, 3, 4 Điều 1 của Nghị định số 14/2009/NĐ-CP ngày 13/02/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04/5/2005 về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản; Điều 1, khoản 2 Điều 2 của Nghị định số 53/2012/NĐ-CP ngày 20/6/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về lĩnh vực thủy sản.

Điều 10. Kiểm dịch và cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch

1. Việc kiểm dịch và cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch giống thủy sản thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 7; Điều 9 và khoản 5, 6 Điều 10 của Thông tư số 06/2010/TT-BNNPTNT ngày 02/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thủy sản, sản phẩm thủy sản.

2. Thời hạn sử dụng của Giấy chứng nhận kiểm dịch được tính theo thời gian vận chuyển từ nơi xuất phát tới nơi đến cuối cùng.

Chương IV

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIỐNG THỦY SẢN TỰ NHIÊN

Điều 11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về giống thủy sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức điều tra, thống kê, nghiên cứu các loài, giống thủy sản có giá trị kinh tế trong tự nhiên xuất hiện trên địa bàn tỉnh Cà Mau để nắm được đặc điểm, tập tính sinh học, mùa vụ sinh sản, địa điểm, thời gian xuất hiện, di cư, trữ lượng và các thông tin cần thiết khác để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc bảo vệ, phát triển, khai thác hợp lý và ương giống, nuôi thủy sản thương phẩm.

2. Phối hợp với các sở, ngành có liên quan, chính quyền cấp huyện, cấp xã, cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Quy định này và các quy định khác có liên quan của Nhà nước về quản lý, bảo vệ, khai thác, ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện đúng quy định.

3. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc tích cực hỗ trợ chính quyền cấp huyện, cấp xã thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ phát triển nguồn lợi giống thủy sản tự nhiên; quản lý các hoạt động khai thác, ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản đúng quy định của pháp luật; tập huấn, chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong ương nuôi giống thủy sản, quản lý tốt môi trường vùng nuôi; cấp phép hoạt động khai thác giống thủy sản; kiểm dịch chất lượng giống, điều kiện vệ sinh thú y, thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm.

4. Thực hiện nhiệm vụ xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn giống thủy sản tự nhiên. Nghiên cứu các biện pháp nhằm thực hiện một số chính sách khuyến khích, phát triển giống thủy sản tự nhiên. Tổ chức thanh tra, kiểm tra các hoạt động sản xuất, kinh doanh giống thủy sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh; xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý giống thủy sản tự nhiên theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Các sở, ban, ngành có liên quan, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, cơ quan thông tin đại chúng

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm nội dung Quy định này và các quy định khác của Nhà nước có liên quan để bảo vệ và phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 13. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan của tỉnh và chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện tốt các nội dung sau:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Quy định này và các quy định khác có liên quan của Nhà nước về quản lý, bảo vệ, khai thác, ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn hiểu, thực hiện đúng quy định.

b) Xây dựng các đề án, phương án tổ chức quản lý, bảo vệ, khai thác, ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên và tổ chức công bố công khai trong thời gian 07 ngày, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhằm bảo vệ và phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản; khai thác hợp lý, phát huy giá trị nguồn tài nguyên thiên nhiên sẵn có của địa phương.

c) Chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm trong khai thác, ương nuôi, kinh doanh, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên, đặc biệt là hành vi vi phạm có tổ chức, kích động gây mất an ninh trật tự, chống người thi hành công vụ. Giải tỏa chướng ngại vật, các loại ngư cụ khai thác giống thủy sản trái phép, như: dùng lưới mảnh để đăng hoặc đóng trụ, cắm chà, nò, đó, vó, lú... ngăn cản đường di cư tự nhiên của giống thủy sản và làm cản trở giao thông thủy trên các tuyến sông, rạch và ven biển.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nguồn lợi giống thủy sản tự nhiên tập trung:

a) Tổ chức tuyên truyền, vận động, giáo dục người dân địa phương tuân thủ nghiêm Quy định này và các quy định khác của Nhà nước về bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

b) Quản lý chặt chẽ các Tổ hợp tác, Hợp tác xã hoạt động khai thác, ương nuôi, mua bán giống thủy sản tự nhiên trên địa bàn quản lý.

c) Phối hợp chặt chẽ với Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản và các cơ quan chuyên môn cấp huyện có liên quan trong việc lập kế hoạch cho phép khai thác giống thủy sản tự nhiên và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Điều 14. Tổ chức, cá nhân tham gia khai thác, ương nuôi, mua bán, vận chuyển giống thủy sản

Chấp hành nghiêm chỉnh Quy định này và các quy định hiện hành khác có liên quan về khai thác, bảo vệ giống thủy sản tự nhiên; kịp thời phát hiện, tố giác và ngăn chặn các hành vi vi phạm.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Quy định này và các quy định khác có liên quan đến quản lý, khai thác, bảo vệ nguồn lợi giống thủy sản trong tự nhiên sẽ được xem xét, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định trong quản lý bảo vệ, khai thác, ương nuôi và mua bán, vận chuyển giống thủy sản tự nhiên, tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện tốt Quy định này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai và theo dõi thực hiện Quy định này; định kỳ báo cáo tình hình và kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Dũng

Phụ lục 1
KÍCH THƯỚC, TRỌNG LƯỢNG TỐI THIỂU GIỐNG THỦY SẢN TỰ NHIÊN
ĐƯỢC PHÉP KHAI THÁC
(Kèm theo Quyết định số: 17/2012/QĐ-UBND ngày 06/9/2012
của UBND tỉnh Cà Mau)

TT	Tên địa phương	Tên khoa học	Đơn vị tính	Số lượng/Kích thước	Cách tính
1	Nghêu	<i>Meretrix lyrata</i>	con/kg	30.000	Khai thác để ương lại
				5.000	Khai thác để nuôi
2	Sò huyết	<i>Anadara granosa</i>	con/kg	25.000	Khai thác để ương lại
				3.000	Khai thác để nuôi
3	Cua biển	<i>Scylla serrata</i>	mm	8	Chiều rộng lớn nhất của mai
4	Ghẹ	<i>Portunus pelagicus</i>	mm	8	
		<i>Portunus sanguinolentus</i>			
5	Cá kèo	<i>Pseudapocryptes elongatus</i>	mm	15	
6	Cá nâu	<i>Scatophagus argus</i>	mm	10	
7	Cá chêm	<i>Lates calcarifer</i>	mm	20	
8	Cá mú	<i>Epinephelus akaara</i>	mm	20	
9	Cá ngát	<i>Plotosus canius</i>	mm	25	
10	Cá bông trắng	<i>Oxyelotris marmoratus</i>	mm	25	
11	Cá lóc đồng	<i>Channa striata</i>	mm	25	
12	Cá sặc rằn	<i>Trichogaster pectoralis</i>	mm	15	
13	Cá sặc	<i>Trichogaster trichopterus</i>	mm	10	
14	Cá trê	<i>Clarias macrocephalus</i>	mm	25	
15	Cá rô đồng	<i>Anabas testudineus</i>	mm	10	
16	Cá thát lát	<i>Notopterus notopterus</i>	mm	25	
17	Lươn	<i>Fluta alba</i>	mm	100	
18	Tôm càng xanh	<i>Macrobrachium rosenbergi</i>	mm	25	

Ghi chú: Cho phép tỷ lệ lẫn các đối tượng nhỏ hơn kích thước, trọng lượng tối thiểu không quá 15% sản lượng thủy sản khai thác được.

Phụ lục 2

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN NGUỒN GỐC GIỐNG THỦY SẢN

*(Kèm theo Quyết định số: 17 /2012/QĐ- UBND ngày 06 /9/2012
của UBND tỉnh Cà Mau)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN NGUỒN GỐC GIỐNG THỦY SẢN

Kính gửi: UBND xã (TT)

Tôi tên..... năm sinh:

Chức vụ (nếu là đại diện cho tổ chức).....

Địa chỉ thường trú :

Giấy CMND số: Ngày cấp, nơi cấp:

Là thành viên của:

Địa chỉ:

Đề nghị UBND xã..... xem xét xác nhận nguồn

gốc giống thủy sản tự nhiên do tôi khai thác hợp pháp, như sau:

- Loại thủy sản:, Số lượng: kg (con);

- Địa điểm khai thác (ương nuôi):

- Khai thác bằng phương pháp:, thời gian khai thác

Ngày..... tháng..... năm 20

Tôi xin cam đoan: số lượng giống thủy sản tự nhiên nêu trên do tôi (gia đình), tổ chức..... khai thác hợp pháp.

Xác nhận của UBND x (thị trấn)

Xác nhận.....

.....

.....

TM. UBND x (TT)

(ký tên, đóng dấu)

Người đề nghị

(Ký và ghi rõ họ tên, nếu là
tổ chức thì ghi rõ chức vụ và đóng dấu)